

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày: 16- 4- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/TLST- HS ngày 03 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Vương Văn L, sinh ngày 01/02/1982 tại Lạng Sơn.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 34, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 5/12. Dân tộc: Nùng. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vương Viết P và bà Hà Thị V. Vợ: Phạm Thị L. Con: Có 01 con sinh năm 2002. Nhân thân: Ngày 29/7/2006 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Bị tạm giữ ngày 14/3/2018, tạm giam ngày 17/3/2018 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1997.

Trú tại: Số 442B, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/3/2018, Vương Văn L một mình đi xe buýt từ nhà ở số 34, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với mục đích đến đền T, thành phố L chơi hội và xem có khách du lịch sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ cùng ngày thì Vương Văn L đến đền T, quan sát xung quanh và phát hiện chị Hoàng Thị V mặc áo len màu hồng, đeo một túi xách màu hồng bên phải. Vương Văn L thấy túi xách không đóng khóa, thấy chiếc điện thoại hờ trên miệng túi nên đến gần phía bên cạnh rồi dùng tay phải thò vào túi xách của chị V lấy chiếc điện thoại IPHONE 6 PLUS, màu vàng, ốp màu đen. Khi Vương Văn L vừa lấy được điện thoại và đang cầm trên tay phải thì bị lực lượng Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 45/ĐGTSTT ngày 14/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố L xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu vàng trị giá 4.800.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 57/QĐ-VKSTPLS ngày 03/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Vương Văn L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vương Văn L khai nhận: Do có sự chuẩn bị từ trước về việc đến lễ hội đền T thuộc thành phố L để xem ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản, nên khoảng 11 giờ ngày 14/3/2018 tại lễ hội Vương Văn L thực hiện trộm cắp được 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS trong túi xách của một phụ nữ, khi chưa kịp cất giấu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Bị hại chị Hoàng Thị V vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Trong khi chị Hoàng Thị V đang đi theo đoàn rước kiệu đến đoạn trước cửa đền T, đường B, phường H, thành phố L thì bị một nam thanh niên lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS để trong túi xách không đóng khóa đeo phía bên vai phải. Khi nam thanh niên này vừa cầm chiếc điện thoại ra khỏi túi thì bị Công an bắt quả tang. Cơ quan Công an thu lại chiếc điện thoại và đã trao trả cho chị Hoàng Thị V. Chị Hoàng Thị V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên nội dung quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vương Văn L từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận chiếc điện thoại di động mà bị cáo Vương Văn L trộm cắp đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Hoàng Thị V và chị Hoàng Thị V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Về án phí: Bị cáo Vương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố L; Viện kiểm sát nhân dân thành phố L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vương Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ ngày 14/3/2018 tại lễ hội đền T-K thuộc thành phố L, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chị Hoàng Thị V, bị cáo Vương Văn L đã lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS mà chị Hoàng Thị V để trong túi xách đang đeo trên người. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố L xác định chiếc điện thoại có trị giá 4.800.000 đồng. Do đó đủ cơ sở kết luận bị cáo Vương Văn L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc truy tố bị cáo Vương Văn L về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Vương Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây dư luận bất bình trong xã hội, ảnh hưởng tới trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu sài bằng cách trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Năm 2006 đã bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo không phải phạm tội lần đầu nên không

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo chỉ được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, yếu tố về nhân thân cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 23/3/2018 xác định: Bị cáo Vương Văn L không có nghề nghiệp và không có tài sản để đảm bảo thi hành án, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận ngày 20/3/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã trao trả điện thoại di động mà bị cáo Vương Văn L chiếm đoạt cho chị Hoàng Thị V.

[11] Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và ý kiến đề nghị các vấn đề khác khi giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Văn L 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã trao trả điện thoại di động mà bị cáo Vương Văn L chiếm đoạt cho chị Hoàng Thị V. Chị Hoàng Thị V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

4. Về án phí: Bị cáo Vương Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vương Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Hoàng Thị V vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đình Sinh

